

Số: 1053/QĐ-BCĐ

Đắk Nông, ngày 24 tháng 6 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông**

### TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025 TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 25/3/2022 về việc ban hành chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông;*

*Căn cứ Quyết định số 722/QĐ-BCĐ ngày 18/4/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 30/TTr-SKH ngày 10/6/2022.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông.



**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NNTNMT, KT.

**KT. TRƯỞNG BAN**

**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

**Lê Văn Chiến**





**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2022  
CỦA BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, GIAI  
ĐOẠN 2021-2025 TỈNH ĐẮK NÔNG**

*(Kèm theo Quyết định số ~~1053~~ QĐ-BCĐ ngày 24/6/2022 của  
Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia  
giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Triển khai có hiệu quả Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG); các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 (Chương trình DTTS và MN); Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (Chương trình GNBV); Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (Chương trình NTM) và các quy định có liên quan.

2. Chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và tăng cường công tác chỉ đạo từ cấp tỉnh đến cơ sở, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và kịp thời giữa các sở ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại 03 chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

3. Phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông (Ban Chỉ đạo) trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo trong năm 2022 theo đúng quy định tại Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo ban hành kèm theo Quyết định số 722/QĐ-BCĐ ngày 18/4/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản, quy định tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách để thực hiện các chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững và nông thôn mới.

2. Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các chương trình MTQG, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, lựa chọn nội dung ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình MTQG.

3. Trình cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các chương trình MTQG ngay sau khi được Trung ương giao kế hoạch vốn.





4. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn địa phương tổ chức triển khai đồng bộ và có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của từng chương trình MTQG và các chương trình, đề án, dự án có liên quan.

5. Triển khai các giải pháp huy động, bổ sung nguồn lực thực hiện các chương trình MTQG; tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

6. Tổ chức quán triệt, thông tin, truyền thông, phổ biến pháp luật, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân về các chương trình MTQG nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong triển khai thực hiện các chương trình MTQG.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và nhiệm vụ được phân công tại **Phụ lục** kèm theo Quyết định này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; định kỳ báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo về tình hình triển khai các nội dung trong Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo và của cấp có thẩm quyền.

Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh khẩn trương hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan đề xuất cụ thể nội dung, hoạt động, dự kiến mức vốn bố trí, cơ cấu nguồn vốn theo từng hoạt động, tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù, danh mục dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 và năm 2022, trên cơ sở đó tổng hợp gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Các sở, ban ngành, địa phương căn cứ phạm vi quản lý, thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương trong triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 25/3/2022 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

- Hoàn thiện, tham mưu UBND tỉnh hoặc chủ động tổ chức triển khai theo thẩm quyền những nội dung, nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao tại: Kế hoạch số 884/KH-UBND ngày 20/12/2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 1689/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị



quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Công văn số 6749/UBND-KTTH ngày 19/11/2021 về việc triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; Công văn số 1104/UBND-KTN ngày 10/3/2022 về việc tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 368/UBND-KGVX ngày 21/01/2022 về việc tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 16/12/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025.

- Chủ động cập nhật văn bản hướng dẫn của các bộ, cơ quan trung ương, kịp thời tham mưu triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức áp dụng triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của từng chương trình theo đúng quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG, quản lý đầu tư công, quản lý ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện từng chương trình MTQG của các cơ quan, đơn vị và địa phương theo quy định; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo, cấp có thẩm quyền để xử lý các vấn đề phát sinh.

#### 4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ vào Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo và điều kiện thực tế của địa phương để chủ động phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong triển khai các nhiệm vụ được phân công tại **Phụ lục** ban hành kèm theo Quyết định này.

- Khẩn trương thành lập Ban Chỉ đạo chung cho các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 tại địa phương theo đúng quy định tại Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; rà soát kiện toàn, thành lập Ban quản lý xã, Ban giám sát của cộng đồng xã, Ban phát triển thôn đảm bảo năng lực quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc các chương trình MTQG và quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Khẩn trương kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1989/UBND-NNTNMT ngày 20/4/2022 về kiện toàn hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện.



- Triển khai lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG có sự tham gia của cộng đồng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 của địa phương; rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định hoặc ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên phạm vi địa bàn quản lý.

- Chủ động nghiên cứu các mục tiêu, nội dung, hoạt động, dự án, tiểu dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG và hướng dẫn của các cơ quan chủ trì chương trình MTQG đề xuất cụ thể nội dung, hoạt động, dự kiến mức vốn bố trí, cơ cấu nguồn vốn theo từng hoạt động, tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù (*trước mắt các địa phương căn cứ danh mục dự án áp dụng cơ chế đặc thù theo Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh để đề xuất*), danh mục dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 (***các nội dung nêu trên sắp xếp theo thứ tự ưu tiên***), báo cáo các cơ quan chủ trì chương trình MTQG **trong tháng 6 năm 2022** để rà soát, tổng hợp chung toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện đối với cấp cơ sở, nhất là về cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, nguồn huy động đóng góp tự nguyện của nhân dân theo quy định hiện hành.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư công; quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG và các quy định có liên quan.

5. Trân trọng đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phối hợp với các sở ngành triển khai có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân với kết quả thực hiện từng chương trình; thực hiện các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG ở các cấp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo, trường hợp có phát sinh vướng mắc, yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo./.



## PHỤ LỤC

## CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số 1053/QĐ-BCĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông)

| Stt | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                         | Cơ sở ban hành                                    | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc               | Cơ quan chủ trì                       | Cơ quan phối hợp                             | Thời gian hoàn thành | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------|
| 1   | Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện:                                                                              | Điều a Khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP |                                                |                                       |                                              |                      |         |
| 1.1 | Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông                                                                                                 |                                                   | Trưởng Ban Dân tộc                             | Ban Dân tộc                           | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 6/2022         |         |
| 1.2 | Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông                                                                                                                                                      |                                                   | Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 6/2022         |         |
| 1.3 | Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông |                                                   | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                | Sở Nông nghiệp và PTNT                | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 6/2022         |         |
| 2   | Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc giao kế hoạch vốn thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông                                                                                      |                                                   | Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính | Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 6/2022         |         |





| Stt | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                     | Cơ sở ban hành                                                  | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc             | Cơ quan chủ trì                     | Cơ quan phối hợp                             | Thời gian hoàn thành | Ghi chú                                     |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------|
| 3   | Quyết định của UBND tỉnh quy định về cơ chế phân cấp quản lý thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông                                                                            | Khoản 2 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP                      | Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư               | Sở Kế hoạch và Đầu tư               | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 7/2022         |                                             |
| 4   | Quyết định của UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025                                                                                            | Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT              | Văn phòng điều phối nông thôn mới   | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 6/2022         |                                             |
| 5   | Nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025 | Điểm b, c Khoản 1, Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP           | Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư               | Sở Kế hoạch và Đầu tư               | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 7/2022         | Trình HĐND tỉnh tại kỳ họp vào tháng 7/2022 |
| 6   | Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 (5 năm và năm 2022)                                                                                  | Khoản 3, Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP                     | Trưởng Ban Dân tộc                           | Ban Dân tộc                         | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 7/2022         |                                             |
| 7   | Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (5 năm và năm 2022)                                                                                            | Khoản 3, Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP                     | Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Tháng 7/2022         |                                             |
| 8   | Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (5 năm và năm 2022)                                                              | Khoản 3, Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP                     | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT              | Văn phòng điều phối nông thôn mới   | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Quý III/2022         |                                             |





| Stt  | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                                                           | Cơ sở ban hành                                              | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc                                              | Cơ quan chủ trì                                       | Cơ quan phối hợp                                                          | Thời gian hoàn thành | Ghi chú                                                                                                                                                                          |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9    | Rà soát, trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG                                                                                | Các quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các CTMTQG | Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Lao động, TBXH; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh | Sở: Nông nghiệp và PTNT; Lao động, TBXH; Ban Dân tộc. | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                              | Thường xuyên         |                                                                                                                                                                                  |
| 10   | Quyết định ban hành các quy định trong tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù.                                                                                                                                        | Khoản 1 Điều 13, Khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP |                                                                               |                                                       |                                                                           |                      |                                                                                                                                                                                  |
| 10.1 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục các dự án có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp được áp dụng cơ chế đặc thù; tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định thiết kế mẫu, thiết kế điển hình và áp dụng các thiết kế sẵn có đối với các dự án. |                                                             | Giám đốc Sở Xây dựng.                                                         | Sở Xây dựng.                                          | Sở GTVT; Sở NNPTNT; Sở VHTTDL; Sở GD&ĐT; Sở Y tế và các đơn vị liên quan. | Tháng 6/2022         | Trong đó:<br>- Sở GTVT tham mưu về lĩnh vực giao thông; Sở NNPTNT tham mưu về lĩnh vực thủy lợi, lĩnh vực khác có liên quan;<br>- Sở Xây dựng là cơ quan chủ trì, tổng hợp chung |
| 10.2 | Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án.                                                                                                                                                                                               |                                                             | Giám đốc Sở Xây dựng.                                                         | Sở Xây dựng.                                          | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                              | Trước ngày 15/7/2022 |                                                                                                                                                                                  |
| 10.3 | Quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình.                                                                                                                                               |                                                             | Giám đốc Sở Xây dựng.                                                         | Sở Xây dựng                                           | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                              | Tháng 7/2022         |                                                                                                                                                                                  |
| 10.4 | Quy định việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền)                                                    |                                                             | Giám đốc Sở Tài chính                                                         | Sở Tài chính                                          | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                              | Tháng 7/2022         |                                                                                                                                                                                  |
| 11   | Quyết định quy định tỷ lệ quay vòng, trình tự luân chuyển, quy trình theo dõi, giám sát của cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất và các nội dung khác về quản lý luân chuyển của cộng đồng.          | Khoản 5 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP                  | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                               | Sở Nông nghiệp và PTNT                                | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                              | Tháng 7/2022         |                                                                                                                                                                                  |

| Stt | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                               | Cơ sở ban hành                                                                                                                        | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc                                                                              | Cơ quan chủ trì                                                         | Cơ quan phối hợp                                                                          | Thời gian hoàn thành                         | Ghi chú                                                                                                                                                                                      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 12  | Chỉ đạo, hướng dẫn Tổ chức Lễ công bố xã đạt chuẩn NTM năm 2021.                                                                                                                 |                                                                                                                                       | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                               | Văn phòng điều phối nông thôn mới                                       | Các Sở, Ban, ngành có liên quan và UBND các huyện có xã được công nhận đạt chuẩn năm 2021 | Tháng 6/2022                                 |                                                                                                                                                                                              |
| 13  | Kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh                                                                                                                                 | Điểm d, khoản 2 mục V, Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 và Công văn số 01/BCĐ CTMTQG ngày 14/4/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương | Giám đốc Sở Nội vụ                                                                                            | Sở Nội vụ                                                               | Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh và các đơn vị có liên quan           | Tháng 6/2022                                 | Sở Nội vụ đã có Tờ trình số 219/TTr-SNV ngày 27/5/2022 trình UBND tỉnh kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025 |
| 14  | Tổ chức Lễ công bố “thành phố Gia Nghĩa hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020”.                                                                                    | Quyết định số 472/QĐ-TTg ngày 18/4/2022                                                                                               | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                               | Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, UBND thành phố Gia Nghĩa        | Các Sở, ban, ngành có liên quan.                                                          | Năm 2022                                     |                                                                                                                                                                                              |
| 15  | Tổ chức thẩm định, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.                                                                                            |                                                                                                                                       | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                               | Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh                                  | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                              | Sau khi có hồ sơ đề nghị của các địa phương. |                                                                                                                                                                                              |
| 16  | Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình MTQG 06 tháng và kết thúc năm.                                                                                                      |                                                                                                                                       | Các Thành viên BCĐ, thành viên Tổ công tác chỉ đạo thực hiện nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được phân công | Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung - các Tổ công tác thực hiện CTMTQG | Các cơ quan chủ trì chương trình                                                          | Định kỳ                                      |                                                                                                                                                                                              |
| 17  | Tổ chức kiểm tra, giám sát các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.                                                |                                                                                                                                       | Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội                                                                  | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội                                     | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                              | Quý IV/2022                                  |                                                                                                                                                                                              |
| 18  | Tổ chức kiểm tra, giám sát các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 |                                                                                                                                       | Trưởng Ban Dân tộc                                                                                            | Ban Dân tộc                                                             | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                              | Quý IV/2022                                  |                                                                                                                                                                                              |



| Stt | Nội dung thực hiện                                                                                                                                                                                    | Cơ sở ban hành                                                | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc               | Cơ quan chủ trì                          | Cơ quan phối hợp                                                                  | Thời gian hoàn thành                                       | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------|
| 19  | Tổ chức kiểm tra, giám sát các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.                                                                  |                                                               | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                | Văn phòng điều phối nông thôn mới.       | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                      | Thường xuyên                                               |         |
| 20  | Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới đối với các địa phương đề nghị đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.               |                                                               | Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh | Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh           | Văn phòng điều phối nông thôn mới; các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan. | Sau khi có hồ sơ đề nghị xét, công nhận của các địa phương |         |
| 21  | Tổ chức Hội nghị, hội thảo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025.                                          |                                                               | Trưởng Ban Dân tộc                             | Ban Dân tộc                              | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                      | Sau khi Kế hoạch được phê duyệt.                           |         |
| 22  | Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Đắc Nông chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025.                                                                                        |                                                               | Giám đốc Sở Nội vụ                             | Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh) | Văn phòng Điều phối NTM tỉnh và các đơn vị liên quan.                             | Tháng 6/2022                                               |         |
| 23  | Kế hoạch đào tạo, tập huấn và truyền thông về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.                                                                                           |                                                               | Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT                | Văn phòng điều phối nông thôn mới        | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                      | Quý III/2022                                               |         |
| 24  | Tổ chức tuyên truyền hoạt động truyền thông giảm nghèo bền vững.                                                                                                                                      |                                                               | Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội      | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                      | Quý III/2022                                               |         |
| 25  | Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo năm 2022                                                                                                                        |                                                               | Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội   | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội      | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                      | Quý IV/2022                                                |         |
| 26  | Truyền thông, tuyên truyền về các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh                                                                                                                    |                                                               | Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông          | Sở Thông tin và Truyền thông             | Đài truyền hình tỉnh, Báo Đắc Nông và các Sở, ban, ngành; địa phương các cấp      | Thường xuyên                                               |         |
| 27  | Nghị quyết quy định về quy mô, bố trí ngân sách địa phương thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng cho từng đối tượng, lĩnh vực, nội dung, hoạt động thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia | Điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 | Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội           | Ngân hàng chính sách xã hội              | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan.                                      | Quý III/2022                                               |         |

| Stt | Nội dung thực hiện                                                                                                                                   | Cơ sở ban hành | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc             | Cơ quan chủ trì                     | Cơ quan phối hợp                             | Thời gian hoàn thành | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------|---------|
| 28  | Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 |                | Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Quý III/2022         |         |
| 29  | Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022                                                                                                      |                | Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Các Sở, ban, ngành; địa phương có liên quan. | Quý III/2022         |         |

*Nguyễn Văn...*

